

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH BÌNH PHƯỚC
HỘI ĐỒNG KIỂM TRA, SÁT HẠCH 184

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN TẠI VÒNG 1 KỲ TIẾP NHẬN VÀO LÀM
VIÊN CHỨC TẠI VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /QĐ-HĐ184 ngày 18 / 10 /2024 của Hội đồng kiểm tra, sát hạch 184)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
II	Tại Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh: 04 thí sinh										
1	Phạm Duy Lộc	26/03/1994		Kinh	Thanh Hoá	KP Tân Xuân, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLDD	Đo đạc bản đồ viên hạng III (Đội đo đạc bản đồ VPĐKĐĐ)	Đo đạc bản đồ viên hạng III (BP, Đo đạc bản đồ CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
2	Trương Thị Thanh Mai		01/06/1993	Kinh	Hải Dương	Phước Tân, Tân Phước, Đồng Phú, Bình Phước	12/12	Cử nhân kế toán	Kế toán viên (P.HCTH VPĐKĐĐ)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
3	Trần Hoàng Linh Giang		25/03/1993	Kinh	Quảng Trị	Ấp Thuận Phú 2, Thuận Phú, Đồng Phú, Bình Phước	12/12	Cử nhân kinh tế	Địa chính viên hạng III (P.PTQĐ VPĐKĐĐ)	Không	- Không có thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học theo quy định; - Không có bản tự nhận xét, đánh giá quá trình công tác của cá nhân; không có Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) và không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định.
4	Nguyễn Mạnh Quyền	16/11/1994		Kinh	Hà Nội	Đội 5 ấp Suối Đồi, Đồng Tiến, Đồng Phú, Bình Phước	12/12	Cử nhân kế toán	Kế toán viên P.HCTH	Kế toán viên Chi nhánh Đồng Phú	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
II	Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Chơn Thành: 10 thí sinh										
1	Nguyễn Phú Trung	03/12/1977		Kinh	Đồng Nai	ấp Thái Dũng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.TTTLT CN VPĐKĐĐ TX Chơn Thành)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
2	Nguyễn Hoàng Anh	17/02/1989		Kinh	Bình Dương	Khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD TX Chơn Thành)	Địa chính viên hạng III (P.ĐK&CGCN VPĐKDD)	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.
3	Lê Ngọc Kiều Ngân		08/04/1993	Kinh	Thanh Hóa	Khu phố Trung Lợi, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD TX Chơn Thành)	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD TX Bình Long)	Không có thời gian công tác và tham gia BHXH ở trình độ Đại học phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
4	Nguyễn Thị Phương Thịnh		29/8/1995	Kinh	Quảng Nam	Khu phố Suối Cam, phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD; Cử nhân Luật	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD TX Chơn Thành)	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD TP Đồng Xoài)	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
5	Phương Ngọc Dung		14/6/1985	Kinh	Thái Bình	Áp Thành Tâm, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (Tiếp nhận trả kết quả CN Chơn Thành)	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (Tiếp nhận trả kết quả CN Lộc Ninh)	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.
6	Nguyễn Thanh Hùng	24/01/1991		Kinh	Bình Dương	Khu phố 3, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP.HC-TH CN VPĐKDD TX Chơn Thành)	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (CN VPĐKDD h.Hớn Quản)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
7	Vũ Đình Hải	27/3/1994		Kinh	Thanh Hóa	Khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng CN KT Công trình XD; KS QLDD	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP.HC-TH CN VPĐKDD TX Chơn Thành)	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP.HC-TH CN VPĐKDD TP Đồng Xoài)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.

11-1-2024/11

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quốc quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
8	Hoàng Thị Huệ		02/06/1995	Kinh	Thanh Hóa	Khu phố Trung Lợi, phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	12/12	CN QLĐĐ: Ths QLĐĐ	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP.HC-TH CN VPĐKĐĐ TX Chơn Thành)	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP.HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Phú Riềng)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
9	Nguyễn Thị Hồng Thắm		12/01/1996	Kinh	Hà Tĩnh	Ấp 5, xã Minh Thảng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP.HC-TH CN VPĐKĐĐ TX Chơn Thành)	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP.HC-TH CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
10	Nguyễn Khương Duy	18/11/1990		Kinh	Sơn La	Khu phố 5, phường Minh Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân QLĐĐ	BP.ĐK&CGCN CN Chơn Thành	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
III	Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đồng Phú: 14 thí sinh										
1	Trần Đình Hoàng	24/12/1982		Kinh	Thái Bình	Khu phố Tân Liên, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	12/12	KS Trắc địa	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định.
2	Võ Xuân Bình	01/09/1987		Kinh	Hà Tĩnh	Khu phố Tân Trà, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật Kinh tế; Ths QLĐĐ	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP. HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
3	Đoàn Thị Nhung		26/10/1992	Kinh	Thái Bình	Tân Trà 1, Tân Bình, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	KS QLĐĐ	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
4	Mai Thị Linh Giang		20/5/1990	Kinh	Thanh Hóa	Khu phố 1, Tiến Thành, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên (BP.HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Kế toán viên (BP.HC-TH CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
5	Nguyễn Duy Đông	11/10/1973		Kinh	Vĩnh Phúc	Khu phố Phú Thanh, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD	Địa chính viên hạng III (BP. TTLT CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Không có chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định.
6	Nguyễn Thu Hiền		20/4/1995	Kinh	Thái Bình	Khu phố Tân Liên, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
7	Nguyễn Văn Thảo	23/11/1989		Kinh	Thái Bình	Ấp 3, Tiến Hưng, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	KS QLDD	Đo đạc bản đồ viên hạng III (BP. ĐĐBĐ CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
8	Trần Xuân Hoàng	30/10/1994		Kinh	Nghệ An	Khu phố Tân Trà 1, Tân Bình, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên (BP.HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
9	Trịnh Công Cường	16/3/1986		Kinh	Thái Bình	Khu phố Tân An, Tân Phú, Đồng Phú, Bình Phước	12/12	Cử nhân khoa học địa chính	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.
10	Lương Xuân Thiều	02/03/1996		Kinh	Thái Bình	kp Tân An, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD	Đo đạc bản đồ viên hạng III (BP. ĐĐBĐ CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
11	Trần Thanh Tùng	01/07/1994		Kinh	Thái Bình	kp Tân An, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	12/12	KS Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông: Ths QLDD	Đo đạc bản đồ viên hạng III (BP. ĐĐBĐ CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Không có chứng chỉ tin học theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
12	Võ Thị Hoàng Oanh		05/01/1988	Kinh	An Giang	Ấp An Hòa, Tân Tiến, Đồng Phú, Bình Phước	12/12	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (Tiếp nhận trả kết quả CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định.
13	Phạm Thị Dịu		28/4/1983	Kinh	Hải Dương	Ấp Tân Hà, Tân Tiến, Đồng Phú, Bình Phước	12/12	Cử nhân Quản trị Kinh doanh	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (Tiếp nhận trả kết quả CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định.
14	Hoàng Cao Khải	18/11/1995		Kinh	Thái Bình	Tân An, TT Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	12/12	KS Kỹ thuật Môi trường; Ths QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Văn bằng Đại học không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định. Bằng Thạc sỹ được cấp năm 2022, chưa đảm bảo đủ thời gian công tác ở trình độ Đại học trở lên phù hợp với vị trí việc làm đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
IV Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Đăng: 13 thí sinh											
1	Nguyễn Hữu Độ	19/02/1991		Kinh	Bình Định	Thôn Phú Kim, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	12/12	Cử nhân Luật	Chuyên viên Công nghệ thông tin	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
2	Nguyễn Thanh Tuấn	25/04/1996		Kinh	Quảng Nam	Khu Hòa Đồng, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng QLDD	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP. HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Không có bằng Đại học (công tác ở trình độ cao đẳng từ 01/7/2022 đến tháng 09/2024)
3	Lê Văn Hòa	05/09/1990		Kinh	Thanh Hóa	Thôn Sơn Lợi, xã Thọ Sơn, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Hành chính. ThS Chính sách công	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP. HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Đồng Phú)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quốc quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	
4	Nguyễn Khánh Hưng	07/10/1992		Kinh	Sơn La	Khu phố Đức Hòa, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III (BP, TTLT CN VPĐKĐĐ h.Bù Đăng)	Không	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
5	Nguyễn Thị Ngọc Hân		07/11/1987	Kinh	Đà Nẵng	Khu Tân Hưng, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật	Hành chính văn phòng (Văn thư)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
6	Lê Thị Mai Trinh		01/11/1987	Kinh	Bến Tre	Tổ 4, ấp Thuận Hòa, xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật, Kỹ sư QLĐĐ	Chuyên viên Hành chính - văn phòng (Tiếp nhận và trả kết quả)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
7	Đào Huy Tâm	18/07/1987		Kinh	Thái Bình	Khu phố Đức Lợi, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLĐĐ	Địa chính viên Hạng III	Không	Có đơn xin rút hồ sơ dự tuyển (ngày 19/9/2024)
8	Lê Hồng Cẩm	08/04/1977		Kinh	Phú Thọ	103 đường Tám, khu phố 4, phường An Khánh, thành phố Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh	12/12	Kỹ sư QLĐĐ	Đo đạc bản đồ viên Hạng III	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
9	Trần Thanh Phong	03/09/1994		Kinh	Quảng Nam	Khu phố Đức Thiện, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư ngành kỹ thuật trắc địa bản đồ	Đo đạc bản đồ viên Hạng III	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	
10	Lê Trung Thành	20/08/1994		Kinh	Khánh Hòa	Khu phố Đức Thọ, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Bù Đăng)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
11	Vũ Văn Đăng	19/11/1977		Kinh	Hải Dương	khu Hòa Đồng, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	KS QLDD	Đo đạc bản đồ viên hạng III	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
12	Nguyễn Vũ Hải Đăng	26/11/1996		Kinh	Hải Phòng	Khu phố Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Bù Đăng)	Không	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
13	Phạm Ngọc Tuấn	25/03/1981		Kinh	Quảng Bình	khu Đức Lập, thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Bù Đăng)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
V Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Phú Riềng: 06 thí sinh											
1	Nguyễn Thị Lệ Hằng		28/03/1995	Kinh	Bình Định	Thôn Phú Kim, xã Cát Trinh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	12/12	Cử nhân Luật	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (Công tác Tiếp nhận và trả kết quả CN VPĐKĐĐ h.Phú Riềng)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
2	Nguyễn Thị Tuyết Hường		16/07/1993	Kinh	Đồng Nai	Tổ 41, Ấp Thái Dưng, xã Tân Tiến, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLDD	Kế toán viên	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
3	Lê Ngọc Hoàng	04/02/1996		Kinh	Hà Tĩnh	thôn Phú Tân, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Phú Riềng)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
4	Nguyễn Văn Đại	15/08/1991		Kinh	Bình Phước	khu phố Thanh Bình, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLĐĐ	Địa chính viên hạng III (BP. TTLT CN VPĐKĐĐ h.Phú Riềng)	Chuyên viên Công nghệ Thông tin (Chi nhánh VPĐKĐĐ h.Phú Riềng)	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định.
5	Võ Đình Huy	13/05/1986		Kinh	Quảng Trị	thôn Phú Nguyên, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLĐĐ	Đo đạc bản đồ viên Hạng III	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
6	Nguyễn Văn Nam	10/09/1989		Kinh	Thanh Hóa	thôn Phú Lợi, xã Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLĐĐ	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Phú Riềng)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
VI	Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã Bình Long: 07 thí sinh										
1	Phạm Hoàng Đô	20/10/1996		Kinh	Long An	Tổ 1, ấp 3, Xã Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An	12/12	Kỹ sư QLĐĐ; Thạc sỹ QLĐĐ	Địa chính viên hạng III (BP. ĐK&cGCN CN VPĐKĐĐ TX Bình Long)	Địa chính viên hạng III (BP. ĐK&cGCN CN VPĐKĐĐ h.Hớn Quản)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
2	Lê Hoàng Tùng	28/05/1982		Kinh	Quảng Nam	Tổ 5, Phú Cường, An Lộc, Bình Long	12/12	Cử nhân kinh tế kỹ thuật	Địa chính viên hạng III (BP. TTLT CN VPĐKĐĐ TX Bình Long)	Địa chính viên hạng III (BP. TTLT CN VPĐKĐĐ h.Hớn Quản)	Văn bằng Đại học không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
3	Nguyễn Đình Tùng	24/09/1991		Kinh	Đà Nẵng	Tổ 5, Phú Xuân, Phú Thịnh, Thị xã Bình Long, Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật kinh tế	Địa chính viên hạng III (BP. ĐK&cGCN CN VPĐKĐĐ TX Bình Long)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
4	Hà Minh Hưng	12/06/1988		Kinh	Thái Bình	Tổ 2,KP Phú Bình, An Lộc, Bình Long	12/12	Trung cấp trắc địa - đại chính; Cử nhân Luật Kinh tế	Địa chính viên hạng III (Bộ phận đo đạc bản đồ)	Không	Không có thời gian công tác và đóng BHXH ở trình độ Đại học theo yêu cầu của vị trí việc làm theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
5	Phạm Thị Thu Hương		05/01/1983	Kinh	Thái Bình	Tổ 19, ấp Sóc Bể, Thanh Phú, Bình Long	12/12	Kỹ sư Nông học	Địa chính viên hạng III (Bộ phận Đăng ký và Cấp GCN)	Không	Văn bằng Đại học không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
6	Trần Nguyễn Thành	17/06/1997		Kinh	Bình Phước	Tổ 3, Thanh Trung, Thanh Lương, Bình Long	12/12	Kỹ sư QLDD	Địa chính viên hạng III (Bộ phận Đo đạc bản đồ)	Địa chính viên hạng III (BP.ĐDBĐ CN VPĐKDD h.Hơn Quận)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
7	Tô Thị Ngọc Nga		26/02/1982	Kinh	Thái Bình	Tổ 9, ấp Sóc Bể, Thanh Phú, Bình Long	12/12	Cử nhân xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước	Địa chính viên hạng III (Bộ phận đăng ký và cấp giấy chứng nhận)	Không	- Không có thời gian công tác và đóng BHXH ở trình độ Đại học theo yêu cầu của vị trí việc làm theo quy định. - Văn bằng Đại học không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
VII	Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hớn Quản: 08 thí sinh										
1	Nguyễn Hồng Việt	12/12/1991		Kinh	Quảng Ngãi	Khu phố 2, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	12/12	Cao đẳng Quản lý đất đai; Cử nhân quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD h.Hơn Quận)	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD TX Bình Long)	Không có thời gian công tác và tham gia đóng BHXH ở trình độ Đại học phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
2	Nguyễn Văn Hiếu	06/01/1993		Kinh	Bình Phước	khu phố 6, phường Long Hưng, thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân quản lý đất đai; cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP. HC-TH CN VPĐKDD h.Hơn Quận)	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (Công tác Tiếp nhận và trả kết quả CN VPĐKDD TX Chơn Thành)	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
3	Hồ Văn Quý	15/02/1995		Kinh	Nghệ An	Tổ 5, ấp 5, xã Đồng Nơ, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD h.Hơn Quận)	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKDD TX Bình Long)	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
4	Nguyễn Minh Tú	08/08/1995		Kinh	Bình Dương	Tổ 4, khu phố 6, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương	12/12	Cử nhân công nghệ thông tin; Thạc sỹ Quản lý đất đai	Do đặc bản đồ viên hạng III (BP. ĐDBĐ CN VPĐKĐĐ h.Hớn Quản)	Do đặc bản đồ viên hạng III (BP. ĐDBĐ CN VPĐKĐĐ TX Bình Long)	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
5	Nguyễn Võ Huỳnh Nho		04/09/1995	Kinh	Quảng Nam	Tổ 9B, KP 2, Hưng Long, Chơn Thành, Bình Phước	12/12	Kỹ sư cấp thoát nước; thạc sỹ QLĐĐ	Do đặc bản đồ viên hạng III (Bộ phận Đăng ký và Cấp GCN)	Không	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
6	Lê Nguyễn Thanh Thúy		16/11/1995	Kinh	Quảng Nam	Tổ 6, KP 1, Tân Khai, Hớn Quản, Bình Phước	12/12	Cao Đẳng QLĐĐ; Cử nhân QLĐĐ	Do đặc bản đồ viên hạng III (BP TTLT CN VPĐKĐĐ h.Hớn Quản)	Do đặc bản đồ viên hạng III (BP.TTLT CN VPĐKĐĐ TX Bình Long)	Không có thời gian công tác và tham gia đóng BHXH ở trình độ Đại học phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
7	Ngô Văn Phụng	12/04/1986		Kinh	Đồng Văn, Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Tổ 8, KP 1, Minh Thành, Chơn Thành, Bình Phước	12/12	Cử nhân Quản trị kinh doanh; Trung cấp QLĐĐ	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Hớn Quản)	Không phù hợp (<i>Chuyên viên Hành chính - Tổng hợp - Chi nhánh VP.ĐKĐĐ thị xã Bình Long</i>)	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.
8	Nguyễn Thế Long	08/7/1995		Kinh	Ninh Bình	Tổ 7,2, Tân Khai, Hớn Quản, Bình Long	12/12	Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP. HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Hớn Quản)	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP. HC-TH CN VPĐKĐĐ TX Chơn Thành)	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định. Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
VIII Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lộc Ninh: 08 thí sinh											
1	Nguyễn Hữu Hưng	12/10/1991		Kinh	Bắc Giang	Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Do đặc bản đồ viên hạng III (BP. ĐDBĐ CN VPĐKĐĐ h.Lộc Ninh)	Không	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quốc quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyện vọng 1	Nguyện vọng 2	
2	Nguyễn Thành Trung	16/02/1991		Kinh	Hà Tĩnh	Kp Ninh Phú, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư kỹ thuật trắc địa bản đồ	Địa chính viên hạng III	Địa chính viên hạng III (CN VPĐKĐĐ h.Bù Đốp)	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.
3	Phạm Thị Kim Hằng		22/01/1995	Kinh	Tiền Giang	tổ 1, ấp 2, Lộc An, Lộc Ninh, Bình Phước	12/12	Cử nhân Quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III	Địa chính viên hạng III (CN VPĐKĐĐ h.Bù Đốp)	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
4	Hoàng Thiên Hữu	15/5/1989		Kinh	Thừa Thiên Huế	Kp Ninh Thuận, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai; Cao đẳng nghề chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp	Kế toán viên	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP. HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Lộc Ninh)	Không có thời gian công tác và tham gia đóng BHXH ở trình độ Đại học phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
5	Phạm Mạnh Sơn	23/4/1983		Kinh	Hưng Yên	ấp 7, Lộc Thiện, Lộc Ninh, Bình Phước	12/12	Cử nhân Quản lý đất đai	Do đặc bản đồ viên hạng III (BP. ĐĐBĐ CN VPĐKĐĐ h.Lộc Ninh)	Do đặc bản đồ viên hạng III (BP. ĐĐBĐ CN VPĐKĐĐ TX Bình Long)	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.
6	Đặng Minh Mạnh	22/01/1995		Kinh	Tiền Giang	tổ 6, ấp 4, Lộc Thái, Lộc Ninh, Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Do đặc bản đồ viên hạng III	Do đặc bản đồ viên hạng III (CN VPĐKĐĐ h.Bù Đốp)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
7	Hoàng Thiên Hà	04/04/1984		Kinh	Thừa Thiên Huế	Kp Ninh Thuận, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Do đặc bản đồ viên hạng III (BP. ĐĐBĐ CN VPĐKĐĐ h.Lộc Ninh)	Không	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.
8	Phạm Duy	11/11/1983		Kinh	Thái Bình	số 301, đường ĐH-507, ấp 4, xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III	Địa chính viên hạng III - Chi nhánh VPĐKĐĐ thị xã Chơn Thành	Không có Thông báo đánh giá, xếp loại chất lượng công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) theo quy định. Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	
IX	Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập: 07 thí sinh										
1	Trần Thị Phương Oanh		06/11/1992	Kinh	Nghệ An	kp 4. Long Thủy, tx Phước Long, Bình Phước	12/12	Bằng Cử nhân kế toán	Kế Toán Viên (Phụ trách công tác thủ quỹ)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
2	Phan Tuấn Anh	01/01/1992		Kinh	Quảng Bình	kp 5. Long Phước, Phước Long, Bình Phước	12/12	Cử nhân Sinh học	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Bù Gia Mập)	Không	Văn bằng Đại học không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
3	Lê Thị Thanh Thủy		20/7/1988	Kinh	Hà Tĩnh	kp 5. Long Thủy, Phước Long, Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Bù Gia Mập)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
4	Trần Minh Hương	02/10/1996		Kinh	Quảng Ngãi	thôn 5, Bình Thắng, Bù Gia Mập, Bình Phước	12/12	Cử nhân quản lý đất đai	Đo đạc bản đồ viên hạng III	Không	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
5	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		10/1/01987	Kinh	Quảng Ngãi	kp 3 Long Thủy, tx Phước Long, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ h.Bù Gia Mập)	Không	Đang trong thời gian chấp hành bản án của Tòa án.
6	Võ Thúy Vân		05/10/1986	Kinh	Nghệ An	thôn Khắc Khoan, Phú Nghĩa, Bù Gia Mập ,Bình Phước	12/12	Kỹ sư Quản lý đất đai	Địa chính viên hạng III (BP.TTLT CN VPĐKĐĐ h.Bù Gia Mập)	Địa chính viên hạng III (CN VPĐKĐĐ TX Phước Long)	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
7	Lê Tiến Vũ	15/9/1992		Kinh	Hà Tĩnh	thôn Tân Lập, Phú nghĩa, Bù Gia Mập, Bình Phước	12/12	Trung cấp quản lý đất đai; Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (BP. HC-TH CN VPĐKĐĐ h.Bù Gia Mập)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
XI	Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Đốp: 06 thí sinh										
1	Nông Thị Chang		22/10/1195	Nùng	Cao Bằng	Ấp Tân Phước, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLĐĐ	BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐh.Bù Đốp)	Không	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
2	Nguyễn Thị Trà My		19/01/1997	Kinh	TP HCM	Khu phố Tân Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân QLĐĐ	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐh.Bù Đốp)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quốc quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	
3	Phan Hoàng Long	08/10/1990		Kinh	Thanh Hóa	tổ 12, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân QLDD	Đo đạc ban đồ viên Hạng III	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
4	Đỗ Thành Định	11/01/1992		Kinh	Nam Định	ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân QLDD	Địa chính viên Hạng III	Địa chính viên Hạng III (CN VPĐKĐĐ TX Phước Long;	Thông báo kết quả đánh giá, xếp loại công tác 03 năm liên tục (2021 - 2023) không đảm bảo theo quy định.
5	Ngô Thị Cẩm Thu		17/02/1995	Kinh	Hà Nội	KP Thanh Xuân, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐh.Bù Đốp)	Không	Tổng thời gian công tác không đủ 06 năm (72 tháng) bao gồm cả thời gian tập sự theo quy định.
6	Nguyễn Thị Huyền		11/06/1995	Kinh	Nam Định	ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước	12/12	Cử nhân QLDD	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐh.Bù Đốp)	Không	Thời gian công tác, tham gia BHXH ở trình độ Đại học không đủ 05 năm (60 tháng) theo quy định.
XII Tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Xoài: 05 thí sinh											
1	Ngô Văn Thắng	22/05/1990		Kinh	Thanh Hoá	KP2 Tiến Thành, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	Cử nhân Luật, Trung cấp địa chính	Địa chính viên hạng III (BP.TT.LT CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Không	Không có thời gian công tác và tham gia BHXH ở trình độ Đại học phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
2	Giang Mạnh Tuấn	25/08/1993		Kinh	Thái Bình	Đường Cách Mạng Tháng Tám, Tân Phú, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	Kỹ sư Công nghệ môi trường	Địa chính viên hạng III Bộ phận ĐK&CGCN	Không	Văn bằng Đại học không phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
3	Nguyễn Công Hoàng	29/09/1988		Kinh	Thái Bình	KP Phú Mỹ, Tân Phú, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	Cử nhân luật, Kỹ sư QLDD	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (Công tác Tiếp nhận và trả kết quả CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Không	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định.

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ học vấn	Trình độ chuyên môn	Vị trí dự tuyển		Lý do
		Nam	Nữ						Nguyên vọng 1	Nguyên vọng 2	
4	Hoàng Thị Thuý		24/03/1993	Kinh	Thái Bình	KP Suối Cam, Tiến Thành, Đồng Xoài, Bình Phước	12/12	Cử nhân luật	Chuyên viên Hành chính - Văn phòng (Công tác Tiếp nhận và tra kết quả CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Không	Không có thời gian công tác và tham gia BHXH ở trình độ Đại học phù hợp với vị trí việc làm theo quy định.
5	Nguyễn Thị Hải Hà		27/01/1990		Quảng Nam	khu phố Phú Tân, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	12/12	Kỹ sư QLĐĐ	Địa chính viên hạng III (BP.ĐK&CGCN CN VPĐKĐĐ TP Đồng Xoài)	Địa chính viên hạng III (P.CSDL< VPĐKĐĐ)	Không có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp theo quy định.